

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2162/TĐHYKPNT-TBDA
V/v mời các đơn vị có năng lực và
quan tâm đến gói thầu “Mua sắm
mô hình, thiết bị cho Trung tâm
Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng
Lâm sàng phục vụ giảng dạy”.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Quý nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai gói thầu: “Mua sắm mô hình, thiết bị cho Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng phục vụ giảng dạy”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến gói thầu: “Mua sắm mô hình, thiết bị cho Trung tâm Kỹ năng và Sáng tạo Mô phỏng Lâm sàng phục vụ giảng dạy” của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá.

Thành phần hồ sơ gồm:

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí liên quan khác).

2. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng các hình thức sau:

1. Qua địa chỉ e-mail: thietbi@pnt.edu.vn.

2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Số 02 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 16 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Chi tiết liên hệ: CN. Mai Hồng Hoa, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án,
số điện thoại: 0918 453 763.

Chi tiết liên hệ: CN. Mai Hồng Hoa, Chuyên viên Phòng Thiết bị - Dự án,
số điện thoại: 0918 453 763.

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- *Hạch toán tài chính độc lập;*

- *Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;*

- *Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;*

- *Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật 22;*

- *Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.*

Trân trọng./.

(Đính kèm: Phụ lục Bảng yêu cầu báo giá).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT và các Phó HT;
- P.CNTT (để đăng Website);
- Lưu: VT, TBDA-H (02b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

TS. BS. Phạm Quốc Dũng

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số: 2162/TĐHYKPNT-TBDA ngày 14 tháng 8 năm 2024
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	XUẤT XỨ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	<p>Mô hình thực hành băng bó và chăm sóc cầm máu vết thương (Mô hình thực hành cầm máu vết thương) <u>Cấu hình cung cấp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân chính mô hình: 01 chiếc - Bóng bóp động mạch: 01 chiếc - Túi chứa máu: 01 chiếc - Máu giả: 01 pint - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ - Túi đựng: 01 chiếc <p><u>Đặc tính kỹ thuật và ứng dụng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình cho phép tạo dòng máu từ vết cắt trên cẳng tay, ngón tay cái bị cắt cụt hoặc từ cả hai cùng lúc. - Điều chỉnh tốc độ chảy máu và tạo dòng chảy tĩnh mạch hoặc động mạch. - Có thể thu máu chảy trở lại khay đựng để tái sử dụng - Các điểm áp lực hoạt động chân thực ở cổ tay và cánh tay. 	G7 hoặc tương đương	Bộ	03
2	<p>Mô hình thực hành rạch và khâu cơ bản <u>Cấu hình cung cấp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Miếng thực hành rạch và khâu: 4 bộ (10 chiếc/ bộ) - Kệ đặt miếng thực hành (với miếng dán): 05 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ <p><u>Đặc tính kỹ thuật và ứng dụng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ mô hình thực hành kỹ thuật rạch và khâu, thích hợp để thực hành các kỹ năng như sát trùng, khâu, thắt chỉ và tháo chỉ khâu. - Mô phỏng cảm giác thắt chỉ chân thực, cho phép thực hành thắt chỉ với mức căng da phù hợp. - Cho phép sợi chỉ luồn qua bộ dụng cụ khâu để thực hành buộc nút. - Cho phép thực hành nhiều lần bằng cách thay thế miếng da. 	G7 hoặc tương đương	Bộ	01
3	<p>Máy AED <u>Cấu hình cung cấp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy AED: 01 chiếc - Điều khiển từ xa: 01 cái - Túi đựng/ Hộp đựng: 01 cái <p><u>Đặc tính kỹ thuật và ứng dụng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy bao gồm nhiều kịch bản bằng tiếng Anh và tiếng Pháp 	G7 hoặc tương đương	Bộ	02

	<ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển từ xa có thể điều chỉnh âm lượng và tạm dừng - Có đầu kết nối dành cho người lớn và trẻ em - 08 kịch bản được lập trình sẵn mô phỏng nhiều trường hợp ngừng tim khác nhau - Âm thanh cho biết nhịp ép tim trong quá trình CPR - Cổng âm thanh có thể kết nối ra loa ngoài để đào tạo nhóm. 			
4	<p>Máy đo điện tim 6 kênh Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy điện tim kèm bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Phụ kiện kèm theo: 01 bộ gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + 06 điện cực ngực + 04 điện cực chi + 01 cáp điện tim + 01 tập giấy ghi: 110mm x 20m x 140mm <p>Đặc tính kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổng kết nối: cổng mạng LAN (10/100 base TX); 3 cổng USB (1 cho wifi adapter) - Nguồn cung cấp điện: AC 100-240 VAC, 50/60Hz, hoặc pin sạc DC điện 9,6 VVDC - Công suất tiêu thụ: 80VA (khi dùng điện nguồn AC), 45W - Thời gian hoạt động của pin: 120 phút liên tục (pin Ni-MH) <p>Tính năng:</p> <p>* Thu nhận tín hiệu điện tim:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo trình điện tim: 12 đạo trình - Độ nhạy lựa chọn: 1/4; 1/2; 1; 2 cm/mV (2,5; 5; 10; 20 mm/mV) bằng tay hoặc tự động - Hằng số thời gian: 3.2 giây hoặc lớn hơn - Hệ số khử nhiễu đồng pha: $\geq 103\text{dB}$ - Điện áp phân cực: $\geq \pm 600\text{ mV}$ - Tần số đáp ứng: từ 0.05 Hz đến 150 Hz (-3 dB) - Thời gian thu nhận tín hiệu điện tim (khi ghi tự động): Tốc độ ghi: 5; 10; 12.5; 25; 50 mm/giây - Mức ồn trong: 30 μV (p-p) <p>* Xử lý tín hiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ thu thập mẫu: 8.000 mẫu/giây/kênh - Bộ lọc nhiễu xoay chiều: 50 hoặc 60 Hz, -20 dB hoặc thấp hơn - Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25 hoặc 35 Hz, -3 dB (-6dB/oct) - Điện thế phát hiện nhỏ nhất: $\leq 20\ \mu\text{V}$ p-p - Bộ lọc chống trôi: 0.25 hoặc 0.5 Hz, -3 dB (-6dB/oct) <p>* Hiện thị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị trên màn hình màu tinh thể lỏng LCD rộng 7 inch chiếu sáng nền rõ cơ sở dữ liệu của bệnh nhân và đầy đủ 12 sóng điện cực điện tim - Kích thước màn hình: 7 inch 	G7 hoặc tương đương	Bộ	01

<ul style="list-style-type: none"> - Độ phân giải: 800 x 480 điểm - Dạng sóng điện tim: ít nhất 12 đạo trình (3,2 giây/ đạo trình); - Hiện thị thông số: tối thiểu có đặt chế độ ghi, thông tin bệnh nhân (tên, mã số cá nhân, khoảng hoặc tuổi chính xác), kiểu hoạt động, phức hợp QRS, nhịp tim, thông báo lỗi, đánh dấu chuẩn, nhiễu và điện cực bị tuột * Ghi tín hiệu - Phương pháp ghi: đầu in nhiệt - Mật độ in: tối thiểu 200 dpi (8 chấm/mm); - Khổ giấy: 110 mm - Số kênh: 3, 6 - Tốc độ giấy: ít nhất 5; 10, 12.5, 25, 50 mm/giây - Độ nhạy: ít nhất 1/4; 1/2; 1; 2 cm/mV (2,5; 5; 10; 20 mm/mV) bằng tay hoặc tự động mm/mV - Dữ liệu ghi: ghi loại chương trình, ngày tháng và thời gian, tốc độ giấy, độ nhạy, tên đạo trình, bộ lọc, tên bệnh viện, thông tin bệnh nhân (số ID, tên, giới tính, tuổi), đánh dấu thời gian, đánh dấu sự kiện, và tuột điện cực * Phân tích điện tim - Cho cả người lớn và trẻ em - Bàn phím chạm và bàn phím màng có số và ký tự và ký hiệu để nhập dữ liệu bệnh nhân - Bộ nhớ, lưu trữ dữ liệu: bộ nhớ bên trong máy tới 500 phép đo - Có thể phân tích loạn nhịp khi dùng với card mở rộng FP-809 (mua thêm nếu cần) - Đo và ghi lại được xu hướng R-R trong khoảng thời gian dài nhất là 5 phút - Các phép đo cơ bản: Nhịp tim, RR, PR, QRS, thời gian QT, QTc, điện trục, SV1, RV5 (6) - Diễn giải và mã: 110 loại. Mã Minnesota: 130 loại. 			
--	--	--	--